

BÀI 1. SỰ ĐIỆN LI

• Mức độ nhận biết

Câu 1: Các dung dịch axit, bazơ, muối dẫn điện được là do trong dung dịch của chúng có các

- A. ion trái dấu. B. anion (ion âm). C. cation (ion dương). D. chất.

Câu 2: Nước đóng vai trò gì trong quá trình điện li các chất tan trong nước?

- A. Môi trường điện li. B. Dung môi không phân cực.
C. Dung môi phân cực. D. Tạo liên kết hiđro với các chất tan.

Câu 3: Chọn phát biểu **sai**:

- A. Chỉ có hợp chất ion mới có thể điện li được trong nước.
B. Chất điện li phân li thành ion khi tan vào nước hoặc nóng chảy.
C. Sự điện li của chất điện li yếu là thuận nghịch.
D. Nước là dung môi phân cực, có vai trò quan trọng trong quá trình điện li.

Câu 4: Dung dịch nào sau đây có khả năng dẫn điện?

- A. Dung dịch đường. C. Dung dịch rượu.
B. Dung dịch muối ăn. D. Dung dịch benzen trong ancol.

Câu 5: Dung dịch chất nào sau đây **không** dẫn điện được?

- A. C_2H_5OH trong xăng C. $Ca(OH)_2$ trong nước.
B. CH_3COONa trong nước. D. $NaHSO_4$ trong nước.

Câu 6: Chất nào sau đây **không** dẫn điện được?

- A. KCl rắn, khan. C. $CaCl_2$ nóng chảy.
B. NaOH nóng chảy. D. HBr hòa tan trong nước.

Câu 7: Chất nào dưới đây **không** phân li ra ion khi hòa tan trong nước?

- A. $MgCl_2$. B. $HClO_3$. C. $Ba(OH)_2$. D. $C_6H_{12}O_6$
(glucozơ).

Câu 8: Chất nào sau đây là chất điện li yếu

- A. H_2SO_3 B. KCl C. HNO_3 . D. H_2SO_4

Câu 9: Chất nào sau đây là chất điện li mạnh

- A. $BaCl_2$ B. H_3PO_4 C. $BaSO_4$ D. H_2S

Câu 10: Trường hợp nào không dẫn điện được

- A. NaCl rắn, khan B. NaCl trong nước C. NaCl nóng chảy D. NaOH
nóng chảy

Câu 11: Chất nào sau đây là điện li yếu

- A. NaCl B. HCl C. HF D. KOH

Câu 12: Chất nào sau đây khi hòa tan vào nước không bị điện li

- A. $CuCl_2$ B. Saccarozơ ($C_{12}H_{22}O_{11}$) C. $BaCl_2$ D. HBr

